

DCNM-MMFF Multimedia đầy đủ chức năng DICENTIS



DCNM-MMFF Multimedia đầy đủ chức năng là thiết bị lý tưởng cho các cuộc họp cần hoạt động chức năng, tính linh hoạt và nội dung đa phương tiện ở mức độ tối đa. Thiết bị này được thiết kế để bao quát toàn bộ những người tham gia. Phần chân đế của sản phẩm này có các nút cảm ứng, hỗ trợ phản hồi xúc giác và chữ nổi braille. Thiết bị DICENTIS Multimedia đầy đủ chức năng cũng tối đa hóa khả năng sử dụng tất cả các chức năng họp quan trọng, vì những chức năng này được tích hợp dự phòng trên màn hình 10" và ở phần chân đế của thiết bị để tránh gây nhiễu không mong muốn trong các cuộc họp. Vị trí của màn hình 10 inch có thể điều chỉnh theo góc từ 0° đến 180°, cho phép nhìn từ góc tối ưu ngay cả khi đứng, đồng thời còn ngăn xảy ra hiện tượng phản chiếu gây khó chịu. DCNM-MMFF được trang bị 6 micrô MEMS, có thể dùng làm micrô chính cho cuộc họp hoặc làm micrô dự phòng. Để tăng tính linh hoạt lắp đặt lên cao nhất, DCNM-MMFF có thể được lắp đặt ở dạng thiết bị để bàn hoặc lắp chìm vào mặt bàn.

Chức năng

Thông tin chung

- Bổ sung chức năng chỉ với giấy phép Cao Cấp hoặc Tối Ưu.
 - Chức năng nhận dạng.
 - Biểu quyết.
 - Lựa chọn ngôn ngữ.

- ▶ Màn hình cảm ứng 10" dành cho video, nội dung cuộc họp và truy cập internet
- ▶ Tích hợp đầu đọc NFC với khe cắm thẻ
- ▶ Tích hợp micrô MEMS giúp đảm bảo kín đáo tối đa và thoải mái giao tiếp
- ▶ Gắn sẵn loa và buồng cách âm
- ▶ Thiết bị chạy hệ điều hành Android, có khả năng cài đặt ứng dụng của bên thứ 3 và ứng dụng tùy chỉnh

Điều khiển và đèn báo

- Màn hình đồ họa cảm ứng điện dung 10" màu sắc đầy đủ, bao gồm:
 - Duyệt dữ liệu cuộc họp và nội dung chương trình.
 - Duyệt Internet.
 - Video trực tiếp (ví dụ như hiển thị người đang phát biểu).
 - Quản lý cuộc họp dành cho chủ tọa.
 - Khả năng thêm ứng dụng Android của bên thứ 3 và ứng dụng tùy chỉnh.
 - Khả năng tăng cường chức năng bằng cách bổ sung phần mềm.
- Truy xuất tài liệu:
 - MSWord (.doc, .docx).
 - Excel (.xls, .xlsx).
 - PowerPoint (.ppt, .pptx, .pps, .ppsx).
 - Định dạng tài liệu di động (Portable Document Format - .pdf).
 - Định dạng tài liệu phong phú (Rich Text Format - .rtf).
 - Văn bản thuần (Plain text - .txt).
- Video:

- H.265, .3gp, .mp4
- H.264, .3gp, .mp4
- Các nút cảm ứng có phản hồi xúc giác, dùng cho biểu quyết và chọn ngôn ngữ.
- Chỉ dẫn chữ nổi braille.
- Tích hợp đầu đọc thẻ NFC với khe cắm thẻ.
- Gắn sẵn micrô MEMS.
- Gắn sẵn loa và buồng cách âm.
- Micrô cảm rời.
- Nút bật/tắt micrô hoặc nút yêu cầu phát biểu.
- Nút tắt tiếng micrô hoặc nút ưu tiên của chủ tọa.
- Đèn báo cho biết: trạng thái micrô bật, yêu cầu phát biểu và có thể phát biểu.
- Nút nguồn để đánh thức hệ thống.

Kết nối liên thông

- 1 ổ cắm USB-C cho phép kết nối bộ sạc USB-C để cấp điện trực tiếp cho màn hình, giúp giảm tiêu thụ điện năng từ vòng cáp.
- Ổ cắm dành cho micrô cảm rời.
- Kết nối tương thích 2x RJ45 cho hệ thống truyền thông và nguồn.
- Giắc stereo 3,5 mm cho tai nghe, micrô ngoài hoặc micrô tai nghe.
- Thiết kế dạng cắm vào là chạy được ưa chuộng.

Ghi chú lắp đặt/lập cấu hình

Đây là sản phẩm chuyên dụng nên chỉ được lắp đặt, sử dụng và bảo trì bởi kỹ thuật viên đã được đào tạo chuyên môn.

Bao gồm bộ phận

Số lượng	Thành phần
1	DCNM-MMFF Multimedia đầy đủ chức năng

Thông số kỹ thuật

Điện

Điện áp đầu vào (VDC)	48 VDC
PoE	PoE+ IEEE 802.3at Type 2, Class 4
Công suất tiêu thụ (W) (cấp nguồn trực tiếp qua bộ sạc USB-C 15 W trở lên, PD3.0 hoặc mới hơn)	11 W

Công suất tiêu thụ (W) (không gồm bộ sạc USB-C trong máy)	18 W
Phản hồi tần số (-3 dB) (Hz)	100 Hz – 20,000 Hz
Tổng méo sóng hài + nhiễu (%)	0.05%
Dải động (dB)	96 dB
Hệ số tín hiệu nhiễu (> giá trị ấn định) (dB)	66 dB
Tần số đầu đọc NFC (MHz)	13,56 MHz

Chung

Kích thước màn hình (in)	10 in
Độ phân giải màn hình (pixel)	1200 x 1920 px
Camera (MP)	13 MP
Màn hình cảm ứng	Cảm ứng điện dung đa điểm
Hệ điều hành	Android
Thẻ NFC không tiếp xúc được hỗ trợ	Theo: ISO/IEC14443 Loại A (từ 106 kbps đến 848 kbps. MIFARE 106kbps)

Đầu vào âm thanh

Mức đầu vào âm thanh danh định (dBSPL) (micrô) (theo tiêu chuẩn ISO22259 (IEC60914))	85 dB SPL
Mức đầu vào âm thanh tối đa (dBSPL) (micrô) (theo tiêu chuẩn ISO22259 (IEC60914))	115 dB SPL
Mức đầu vào danh định (dBV) (micrô ngoài)	- 41 dBV
Mức đầu vào tối đa (dBV) (micrô ngoài)	- 11 dBV

Đầu ra âm thanh

Mức đầu ra âm thanh danh định (dBSPL) (loa) (@ 0,5 m)	72 dB SPL
Mức đầu ra âm thanh tối đa (dBSPL) (loa)	87 dB SPL
Mức đầu ra danh định (dBV) (tai nghe)	0 dBV
Mức đầu ra tối đa (dBV) (tai nghe)	3 dBV

Cơ

Kiểu lắp	Lắp ghép phẳng; Lắp trên bàn
Kích thước (C x D x R) (mm) (lắp đặt trên mặt bàn với màn hình để mở)	222 mm x 310 mm x 179 mm

Kích thước (C x D x R) (in) (lắp đặt trên mặt bàn với màn hình để mở)	8.74 in x 12.2 in x 7.05 in
Kích thước (C x R x S) (mm) (lắp đặt trên mặt bàn, với màn hình đóng kín)	60 mm x 310 mm x 179 mm
Kích thước (C x R x S) (in) (lắp đặt trên mặt bàn, với màn hình đóng kín)	2,36 in x 12,2 in x 7,05 in
Kích thước (C x R x S) (mm) (lắp chìm với màn hình để mở)	181 mm x 310 mm x 179 mm
Kích thước (C x R x S) (in) (lắp chìm với màn hình để mở)	7,13 in x 12,2 in x 7,05 in
Kích thước (C x R x S) (mm) (lắp chìm với màn hình đóng kín)	19 mm x 310 mm x 179 mm
Kích thước (C x R x S) (in) (lắp chìm với màn hình đóng kín)	0,75 in x 12,2 in x 7,05 in
Trọng lượng (kg)	2.5 kg
Trọng lượng (lb)	5.5 lb
Mã màu (RAL)	RAL 9017 đen giao thông Ngọc trai xám nhạt RAL 9022

Đặc tính môi trường

Nhiệt độ vận hành (°C)	0 °C – 35 °C
Nhiệt độ vận hành (°F)	32 °F – 95 °F
Nhiệt độ bảo quản (°C)	-20 °C – 60 °C
Nhiệt độ bảo quản (°F)	-4 °F – 140 °F
Độ ẩm tương đối khi vận hành, không ngưng tụ (%)	5% – 90%

Thông tin đặt hàng

DCNM-MMFF Multimedia đầy đủ chức năng

Thiết bị đa phương tiện, chạy hệ điều hành Android với màn hình cảm ứng 10" và có gắn sẵn micrô MEMS.
Mã đơn hàng **DCNM-MMFF | F.01U.425.436**

Phụ kiện

Cáp mạng hệ thống DCN multimedia 2m

Cáp mạng hệ thống 2 m (6,6 feet) để kết nối tất cả các thiết bị DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-CB02 | F.01U.416.429**

Cáp mạng hệ thống DCN multimedia 5m

Cáp mạng hệ thống 5 m (16,0 feet) để kết nối tất cả các thiết bị DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-CB05 | F.01U.416.428**

Cáp mạng hệ thống DCN multimedia 10m

Cáp mạng hệ thống 10 m (33,0 feet) để kết nối tất cả các thiết bị DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-CB10 | F.01U.416.427**

Cáp mạng hệ thống DCN multimedia 25m

Cáp mạng hệ thống 25 m (82,0 feet) để kết nối tất cả các thiết bị DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-CB25 | F.01U.416.426**

Cáp lắp đặt hệ thống 250 m DCNM-CB250

Cáp dài 250 m (820 feet) để tạo cáp lắp đặt hệ thống có độ dài tùy ý. Dùng với DCNM-CBCON và DCNM-CBTK.

Mã đơn hàng **DCNM-CB250 | F.01U.416.425**

HDP-LW Tai nghe có trọng lượng nhẹ (10 chiếc)

Tai nghe nhẹ, tái tạo âm thanh chất lượng cao với miếng đệm tai có thể thay thế. Bộ 10 chiếc.

Mã đơn hàng **HDP-LW | F.01U.410.116**

HDP-SE Tai nghe một bên

Tai nghe đơn nhẹ có cáp 1,2 m (3,94 ft), có đầu cuối là chân cắm mono mạ vàng vuông góc 3,5 mm (0,14 in). Bộ 10 chiếc.

Mã đơn hàng **HDP-SE | F.01U.401.124**

DCNM-MICLC Micrô thân dài, cardioid

Micrô khóa vít với thân dài dành cho Hệ Thống Hội Thảo DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-MICLC | F.01U.435.632**

DCNM-MICLWC Micrô thân dài, cardioid rộng

Micrô khóa vít với thân dài dành cho Hệ Thống Hội Thảo DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-MICLWC | F.01U.435.634**

DCNM-MICSC Micrô thân ngắn, cardioid

Micrô khóa vít với thân ngắn dành cho Hệ Thống Hội Thảo DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-MICSC | F.01U.435.631**

DCNM-MICSWC Micrô thân ngắn, cardioid rộng

Micrô khóa vít với thân ngắn dành cho Hệ Thống Hội Thảo DICENTIS.

Mã đơn hàng **DCNM-MICSWC | F.01U.435.633**

Dịch vụ

EWE-DCNMD-IW G.hạn b.h 12th th.bị Multimedia
DICENTIS

12 months warranty extension

Mã đơn hàng **EWE-DCNMD-IW | F.01U.348.756**



<https://www.keenfinity-group.com>